

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH KIÊN GIANG**

Số: 446 /BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Kiên Giang, ngày 03 tháng 12 năm 2021

BÁO CÁO
Về tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021
trên địa bàn tỉnh Kiên Giang

Kính gửi:

- Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- Bộ Tài chính.

Căn cứ Quyết định số 1962/QĐ-TTg ngày 22/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập các Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 tại một số bộ, cơ quan Trung ương và địa phương;

Thực hiện Công văn số 8183/BKHĐT-TH ngày 22/11/2021 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về việc báo cáo phục vụ Tổ công tác kiểm tra, đôn đốc, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 theo Quyết định số 1962/QĐ-TTg ngày 22/11/2021.

UBND tỉnh Kiên Giang báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021, như sau:

1. Tình hình phân bổ, giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2021, kết quả thực hiện và giải ngân đến ngày 30/11/2021 và ước giải ngân cả năm 2021

Tổng kế hoạch vốn ngân sách Nhà nước năm 2021 tỉnh Kiên Giang được giao theo Quyết định 2185/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ là 5.198.939 triệu đồng, đến nay UBND tỉnh đã triển khai giao chi tiết 100% kế hoạch, trong đó: ngân sách địa phương là 3.978.390 triệu đồng, ngân sách Trung ương là 1.220.549 triệu đồng.

Kết quả đến ngày 30/11/2021, giá trị giải ngân là 2.372.928/5.198.939 triệu đồng, đạt 45,64% kế hoạch, trong đó: vốn ngân sách địa phương giải ngân là 1.743.523/3.978.390 triệu đồng, đạt 43,82% kế hoạch; vốn ngân sách Trung ương giải ngân là 629.404/1.220.549 triệu đồng, đạt 51,57% kế hoạch, gồm: vốn



trong nước giải ngân là 476.183/1.005.260 triệu đồng, đạt 47,37% kế hoạch; vốn ODA giải ngân là 153.221/215.289 triệu đồng, đạt 71,17% kế hoạch.

Ước thực hiện cả năm 2021 giá trị giải ngân là 4.321.411/5.198.939 triệu đồng, đạt 83,12% kế hoạch, trong đó: vốn ngân sách địa phương giải ngân là 3.292.562/3.978.390 triệu đồng, đạt 82,76% kế hoạch; vốn ngân sách Trung ương giải ngân là 1.028.849/1.220.549 triệu đồng, đạt 84,29% kế hoạch, gồm: vốn trong nước giải ngân là 816.760/1.005.260 triệu đồng, đạt 81,25% kế hoạch; vốn ODA giải ngân là 212.089/215.289 triệu đồng, đạt 98,51% kế hoạch (kèm theo phụ lục I).

2. Báo cáo kết quả triển khai các giải pháp thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tại các Nghị quyết số: 01/NQ-CP ngày 01/01/2021; số 45/NQ-CP ngày 5/4/2021, số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021; các Nghị quyết phiên họp Chính phủ thường kỳ; Công điện số 1082/CD-TTg ngày 16/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Thông báo số 262/TB-VPCP ngày 05/10/2021 của Văn phòng Chính phủ và các chỉ đạo của Lãnh đạo Chính phủ về đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2021

Thực hiện Nghị quyết 01/NQ-CP ngày 01/01/2021 của Chính phủ, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND, đã đề ra các nhiệm vụ, giải pháp trong đó quyết liệt thực hiện các giải pháp đẩy mạnh về giải ngân, gắn với nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng vốn đầu tư công ngay từ đầu năm.

Thực hiện Nghị quyết số 63/NQ-CP ngày 29/6/2021 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, giải ngân vốn đầu tư công và xuất khẩu bền vững những tháng cuối năm 2021 và đầu năm 2022. Căn cứ các nội dung chỉ đạo của Chính phủ tại Nghị quyết, UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1100/UBND-KT yêu cầu các Sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố chủ động nghiên cứu Nghị quyết số 63/NQ-CP của Chính phủ để tổ chức thực hiện, đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị; địa phương mình quản lý.

Bên cạnh đó, từ đầu năm UBND tỉnh đã tổ chức Hội nghị tổng kết thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2020 và triển khai kế hoạch đầu tư công năm 2021 để chỉ ra những tồn tại, hạn chế và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cho các đơn vị trong quá trình triển khai thực hiện, nhất là công tác bồi thường giải phóng mặt bằng. Ban hành Chỉ thị số 02/CT-UBND về triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 và Công văn số 612/UBND-KT đề đơn đốc giải ngân vốn đầu tư công năm 2021 và vốn kéo dài; thành lập 04 Tổ công tác và



thường xuyên tổ chức các buổi làm việc, giao ban, sơ kết để tháo gỡ khó khăn, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công. Qua đó, đã trình cấp có thẩm quyền điều chỉnh kế hoạch vốn từ các dự án chậm, không có khả năng giải ngân sang các dự án có tiến độ tốt, khả năng giải ngân cao.

UBND tỉnh cũng kịp thời ban hành các văn bản cụ thể hóa các Nghị quyết, Chỉ thị, Công điện của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; xây dựng các kịch bản và giao trách nhiệm cho các Sở, ban ngành và địa phương trong việc hướng dẫn, giám sát các nhà thầu triển khai thi công theo từng chỉ thị, cấp độ dịch được ban hành. Chủ động hướng dẫn các đơn vị xây dựng và hoàn thành kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 theo đúng quy định.

3. Báo cáo các khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện dự án đầu tư công năm 2021

Mặc dù việc thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 đã được UBND tỉnh, các chủ đầu tư và Ban Quản dự án chỉ đạo quyết liệt nhưng tiến độ triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 vẫn tồn tại nhiều hạn chế, cụ thể:

Ngày 21/12/2020, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 2185/QĐ-TTg về việc giao kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước năm 2021, quá trình triển khai thực hiện và giải ngân còn chậm tiến độ do: các dự án chuyển tiếp sử dụng vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ bố trí thiếu vốn so với kế hoạch trung hạn 2016-2020 đã giao, nên kế hoạch năm 2021 bố trí cho các dự án chuyển tiếp này phải điều chỉnh kéo dài thời gian thực hiện mới được tiếp tục triển khai và giải ngân kế hoạch vốn; đối với các dự án bố trí mới sử dụng vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ phải chờ Quốc hội khóa XV quyết định kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025. Các dự án sử dụng vốn ODA cần có ý kiến của nhà tài trợ trước khi triển khai thực hiện; riêng các dự án lập đề xuất mới, khi triển khai dự án phải điều chỉnh do từ lúc lập đề xuất dự án đến lập dự án đầu tư có sự thay đổi về chế độ, chính sách (suất đầu tư, lãi vay, ...) dẫn đến việc phải điều chỉnh hồ sơ, thủ tục kéo dài.

Là năm chuyển tiếp giữa 02 nhiệm kỳ và kiện toàn tổ chức, nhân sự gắn với Đại hội Đảng và bầu cử Quốc hội, Hội đồng nhân dân, UBND các cấp. Dịch bệnh Covid-19 bùng phát phải thực hiện giãn cách xã hội, nhiều nhà thầu phải áp dụng biện pháp cắt giảm nhân lực, tạm dừng hoạt động, vận chuyển nguyên vật liệu, nhập khẩu hàng hóa, tư vấn khảo sát, thiết kế huy động nhân lực gặp nhiều khó khăn. Một số quy định pháp luật về đầu tư công, xây dựng còn chồng chéo, chưa thống nhất; giá xăng, dầu và nguyên vật liệu (cát san lấp, sắt thép...)



tăng mạnh làm ảnh hưởng đến các gói thầu thực hiện hợp đồng theo đơn giá cố định, trọn gói (chiếm trên 95% các gói thầu xây lắp).

Các dự án đầu tư từ ngân sách địa phương vẫn đang vướng công tác giải phóng mặt bằng, đặc biệt là các dự án kết cấu hạ tầng giao thông. Việc xây dựng đơn giá bồi thường còn nhiều khó khăn, bất cập, chưa sát với thực tế dẫn đến công tác giải phóng mặt bằng chậm, còn xảy ra tình trạng khiếu kiện, khiếu nại kéo dài chưa được giải quyết triệt để.

Trong quá trình triển khai thực hiện kế hoạch, do các nguyên nhân khách quan, chủ quan khác nhau, kế hoạch cần phải điều chỉnh cho phù hợp với thực tế và phải thực hiện ngay để đáp ứng yêu cầu. Theo quy định, tất cả các nội dung điều chỉnh đều phải được Hội đồng nhân dân cùng cấp thông qua, trong khi đó việc tổ chức một cuộc họp của Hội đồng nhân dân (định kỳ hay bất thường) cần phải có thời gian chuẩn bị nhất định, điều này phần nào ảnh hưởng đến việc điều chỉnh, phân khai vốn trong năm kế hoạch.

4. Đề xuất các giải pháp đột phá để thúc đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, bảo đảm hiệu quả, tránh lãng phí

Đối với kế hoạch đầu tư công hàng năm, sau khi được Hội đồng nhân dân thông qua kế hoạch, trường hợp nguồn vốn không có sự thay đổi (không tăng/giảm tổng kế hoạch vốn) đề xuất giao UBND tỉnh quyết định điều chỉnh kế hoạch đầu tư công hàng năm (không vượt tổng vốn đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua) nhằm tạo sự chủ động, kịp thời trong việc điều chỉnh kế hoạch vốn từ các dự án chậm, không có khả năng giải ngân sang các dự án có tiến độ tốt, khả năng giải ngân cao.

Việc điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án còn nhiều bất cập do điều chỉnh một trong số các nội dung sau về thời gian thực hiện, mục tiêu, phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư dự án... vì theo quy định tại Điều 43 của Luật Đầu tư công thì chỉ các trường hợp tăng tổng mức đầu tư mới điều chỉnh chủ trương đầu tư; trong khi đó, tại Điều 16 của Luật quy định việc “quyết định đầu tư chương trình, dự án ... không đúng với các nội dung về mục tiêu, phạm vi, quy mô, vượt tổng vốn đầu tư của chủ trương đầu tư đã được cấp có thẩm quyền quyết định” thuộc hành vi bị cấm. Đề xuất ban hành cụ thể các trường hợp điều chỉnh chủ trương đầu tư sẽ giúp làm rõ các trường hợp cần điều chỉnh chủ trương đầu tư, giúp các đơn vị có nhu cầu điều chỉnh dự án trong quá trình triển khai hạn chế vi phạm quy định.

Việc trình phê duyệt chủ trương đầu tư các dự án đầu kỳ kế hoạch (điều kiện dự án được bố trí kế hoạch đầu tư công trung hạn là đã được cấp có thẩm



quyền quyết định chủ trương đầu tư theo quy định tại Điều 51 của Luật Đầu tư công năm 2019) dẫn đến trong những năm tiếp theo khi có sự thay đổi về cơ chế, chính sách, biến động giá làm mức vốn của dự án tại thời điểm phê duyệt chủ trương đầu tư sẽ không còn phù hợp khi triển khai thực hiện ở các năm sau, đặc biệt là những năm về cuối của kế hoạch. Do đó, đề xuất Trung ương sớm có hướng dẫn trong trường hợp này.

5. Lập danh mục các dự án đầu tư công đang triển khai trong năm 2021 và các dự án dự kiến triển khai trong năm 2022 có ý nghĩa quan trọng đối với sự phát triển ngành, địa phương (kèm theo phụ lục IIa, IIb)

Đối với nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ: có 01 dự án đang triển khai bước lập thiết kế bản vẽ kỹ thuật thi công và dự toán công trình, kế hoạch vốn năm 2021 là 200.000 triệu đồng, dự kiến kế hoạch vốn năm 2022 là 200.000 triệu đồng. Dự kiến đầu năm 2022 triển khai công tác bồi thường giải phóng mặt bằng mới đủ điều kiện triển khai đấu thầu và tổ chức khởi công xây dựng.

Đối với nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ: có 01 dự án đang triển khai thi công, tiến độ thực hiện tốt, kế hoạch vốn năm 2021 là 107.532 triệu đồng, dự kiến kế hoạch vốn năm 2022 là 74.300 triệu đồng.

Đối với nguồn vốn ngân sách Trung ương hỗ trợ: có 11 dự án đang triển khai thực hiện (tổng vốn đầu tư lớn hơn 100 tỷ đồng), kế hoạch vốn năm 2021 là 923.139 triệu đồng, dự kiến kế hoạch vốn năm 2022 là 1.015.051 triệu đồng.

6. Đề xuất, kiến nghị

- Hiện nay tình hình dịch bệnh vẫn còn diễn biến phức tạp, một số tồn tại hạn chế của địa phương vẫn chưa được khắc phục triệt để, ước thực hiện cả năm 2021 đối với nguồn vốn ngân sách Trung ương giải ngân chỉ đạt 84,29% kế hoạch. Do đó, UBND tỉnh Kiên Giang kính đề nghị Thủ tướng Chính phủ cho phép kéo dài thời gian thực hiện và giải ngân kế hoạch vốn đầu tư công năm 2021 tiếp tục thực hiện trong năm 2022 theo quy định tại khoản 2 Điều 68 Luật Đầu tư công. Cụ thể: (1) Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương: vốn đề nghị cho phép kéo dài 188,5 tỷ đồng; (2) Trung tâm Triển lãm văn hóa nghệ thuật và Bảo tồn di sản văn hóa tỉnh Kiên Giang: vốn đề nghị cho phép kéo dài 14,234 tỷ đồng.

- Theo khoản 3 Điều 46 Nghị định 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ quy định: “*Thời gian điều chỉnh kế hoạch đầu tư vốn ngân sách Nhà nước hằng năm giữa các dự án trong nội bộ của bộ, cơ quan trung ương và địa phương trước ngày 15 tháng 11 năm kế hoạch*”. Tuy nhiên, sau khi

rà soát tình hình giải ngân kế hoạch vốn năm 2021, hiện tỉnh có một số danh mục dự án không sử dụng hết vốn kế hoạch giao do dự án đã hoàn thành (thừa vốn do quyết toán)¹. Để thực hiện giải ngân hết kế hoạch vốn được Thủ tướng Chính phủ giao, đề xuất cho phép tỉnh được tiếp tục điều chỉnh vốn sang danh mục dự án có nhu cầu vốn để tỷ lệ giải ngân kế hoạch 2021 đạt tỷ lệ cao.

- Đối với nguồn thu tiền thuê đất, ghi thu-ghi chi ngân sách: nguồn vốn này hiện nay được Trung ương giao trong tổng chi cân đối ngân sách địa phương, bản chất là nguồn vốn đầu tư phát triển, vì thể hiện hạch toán ghi thu vào ngân sách, đồng thời ghi chi lại cho công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng của dự án. Nguồn vốn này hiện nay được ghi trong kế hoạch đầu tư công từ nguồn cân đối ngân sách địa phương để phân khai cho dự án là chưa phù hợp. Do đó, UBND tỉnh Kiên Giang kiến nghị Trung ương khi giao dự toán cho địa phương thì không giao số thu tiền thuê đất, do nguồn này làm ảnh hưởng chung đến tiến độ giải ngân kế hoạch chung toàn tỉnh đối với nguồn ngân sách địa phương.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang. *l. nll*

Nơi nhận:

- Như trên;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các các sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- LĐVP, P KT;
- Lưu: VT, nkguyen.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đức Chính

¹ Khoảng 4,3 tỷ đồng từ các dự án Khu neo đậu tránh trú bão cho tàu cá kết hợp nâng cấp, mở rộng Cảng cá đảo Thổ Châu; Kè chống sạt lở khu vực Xèo Nhàu huyện AM; Kè chống sạt lở khu vực Mũi Rãnh huyện AB; Kè chống sạt lở khu vực Hòn Quéo huyện HD.

Phụ lục 1
TỔNG HỢP TÌNH HÌNH PHÂN BỐ, GIẢI NGÂN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ VỐN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2021
(Kèm theo Báo cáo số 446/BC-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

ST T	Đã, cơ quan TW và địa phương	Kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2021 được TTGP giao tại Quyết định số 2145/QĐ-TTg ngày 21/12/2020 và điều chỉnh tại Quyết định số 1915/QĐ-TTg ngày 15/11/2021						Số vốn các bộ, cơ quan trung ương và địa phương đã phân bổ kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2021						Số vốn các bộ, cơ quan trung ương và địa phương chưa phân bổ kế hoạch đầu tư vốn NSNN năm 2021				Giải ngân từ 1/1/2021 đến 31/10/2021				Giải ngân từ 1/1/2021 đến 30/11/2021				Ước giải ngân từ 1/1/2021 đến 31/01/2022				Ghi chú			
		Trong đó:				Tổng số (NSTW + NSDP)		Trong đó:				Tổng số		Trong đó:		Tổng số		Trong đó:		Tổng số		Trong đó:		Tổng số		Trong đó:							
		Vốn NSTW			Vốn cân đối NSDP	Tổng số (NSTW + NSDP) theo số NSDP do địa phương phân bổ	Vốn NSTW			Vốn cân đối NSDP	Tổng số vốn NSDP do địa phương phân bổ	Phần bổ sung số vốn NSDP do TTGP giao	Vốn NSTW		Vốn cân đối NSDP	Vốn NSTW		Vốn cân đối NSDP	Vốn NSTW		Vốn cân đối NSDP	Vốn NSTW		Vốn cân đối NSDP	Vốn NSTW		Vốn cân đối NSDP						
		Tổng số	Trong đó:				Tổng số	Trong đó:					Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:		Tổng số	Trong đó:				
			Vốn trong nước	Vốn nước ngoài	Vốn trong nước	Vốn nước ngoài		Vốn trong nước	Vốn nước ngoài	Vốn trong nước	Vốn nước ngoài	Vốn trong nước		Vốn nước ngoài	Vốn trong nước		Vốn nước ngoài	Vốn trong nước		Vốn nước ngoài	Vốn trong nước		Vốn nước ngoài	Vốn trong nước		Vốn nước ngoài	Vốn trong nước		Vốn nước ngoài				
TỔNG SỐ																																	
Tỉnh Kiên Giang		5.747.827	1.269.437	1.005.260	264.177	3.978.390	5.247.827	5.247.827	1.269.437	1.005.260	264.177	3.978.390	3.978.390					1.990.028	543.024	389.803	153.221	1.447.004	2.372.927	629.604	- 476.183	153.221	1.743.523	4.321.411	1.028.849	816.760	212.089	3.291.562	



Phụ lục số IIb

**DANH MỤC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG DỰ KIẾN TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2022 CÓ Ý NGHĨA QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN
NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG TẠI CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG**

(Kèm theo Báo cáo số 446 /BC-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Dự án	Dự kiến kế hoạch đầu tư vốn năm 2022	Ước giải ngân vốn cả năm 2022 từ (ngày 01/01/2022 đến ngày 31/01/2023)	Ghi chú
	TỔNG SỐ	1.289.351	1.289.351	
I	DỰ ÁN DỰ KIẾN BỔ TRÍ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2022	200.000	200.000	
(1)	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương	200.000	200.000	
II	DỰ ÁN DỰ KIẾN BỔ TRÍ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN NƯỚC NGOÀI) NĂM 2022	74.300	74.300	
(1)	Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long (MD-ICRSL) - WB9	74.300	74.300	
III	DỰ ÁN DỰ KIẾN BỔ TRÍ VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2022 (CÓ TỔNG MỨC ĐẦU TƯ TỪ 100 TỶ ĐỒNG TRỞ LÊN)	1.015.051	1.015.051	
(1)	Cải tạo, nâng cấp Đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở UMT	30.000	30.000	

STT	Dự án	Dự kiến kế hoạch đầu tư vốn năm 2022	Ước giải ngân vốn cả năm 2022 từ (ngày 01/01/2022 đến ngày 31/01/2023)	Ghi chú
(2)	Dự án nâng cấp đường Thứ 2 đến Công Sự, huyện An Biên và U Minh Thượng.	23.292	23.292	
(3)	Dự án ĐTXD công trình cảng hành khách Rạch Giá, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	100.000	100.000	
(4)	Dự án ĐTXD công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc	150.000	150.000	
(5)	Dự án ĐTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất	200.000	200.000	
(6)	Bệnh viện Ung bướu tỉnh Kiên Giang, quy mô 400 giường	293.759	293.759	
(7)	Đầu tư phòng mổ kỹ thuật cao (HYBRID) cho bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang			
(8)	Dự án cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh	130.000	130.000	
(9)	Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy thời kỳ chống Mỹ cứu nước (1954-1975) ở huyện U Minh Thượng	30.000	30.000	
(10)	Đường KT1, huyện An Minh	23.000	23.000	
(11)	Đường ra cửa khẩu quốc tế Hà Tiên	35.000	35.000	

Phụ lục IIa

**CHI TIẾT TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI CÁC DỰ ÁN ĐẦU TƯ CÔNG ĐANG TRIỂN KHAI TRONG NĂM 2021
CÓ Ý NGHĨA QUAN TRỌNG ĐỐI VỚI SỰ PHÁT TRIỂN NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG TẠI CÁC BỘ, CƠ QUAN TRUNG ƯƠNG VÀ ĐỊA PHƯƠNG**

(Kèm theo Báo cáo số 446 /BC-UBND ngày 03 tháng 12 năm 2021 của UBND tỉnh Kiên Giang)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Dự án	Kế hoạch đầu tư vốn năm 2021	Giải ngân vốn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/10/2021	Giải ngân vốn từ 1/1/2021 đến ngày 30/11/2021	Ước giải ngân vốn cả năm 2021 (từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/01/2022)	Ghi chú
	TỔNG SỐ	1.263.139	431.484	510.465	1.072.639	
I	DỰ ÁN BÓ TRÍ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN TRONG NƯỚC) NĂM 2021	200.000	5.596	5.713	11.500	Đề nghị chuyển nguồn 188,5 tỷ sang 2022
(1)	Dự án đầu tư xây dựng công trình đường bộ ven biển từ Hòn Đất đi Kiên Lương	200.000	5.596	5.713	11.500	
II	DỰ ÁN BÓ TRÍ VỐN NGÂN SÁCH TRUNG ƯƠNG (VỐN NƯỚC NGOÀI) NĂM 2021	140.000	107.532	107.532	140.000	
(1)	Chống chịu khí hậu tổng hợp và sinh kế bền vững Đồng bằng sông Cửu Long (MD-ICRSL) - WB9	140.000	107.532	107.532	140.000	
III	DỰ ÁN BÓ TRÍ VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2021 (CÓ TỔNG MỨC ĐẦU TƯ TỪ 100 TỶ ĐỒNG TRỞ LÊN)	923.139	318.355	397.220	921.139	
(1)	Cải tạo, nâng cấp Đường vào khu căn cứ Tỉnh ủy ở UMT	20.000	8.724	10.987	20.000	
(2)	Dự án nâng cấp đường Thứ 2 đến Công Sự, huyện An Biên và U Minh Thượng.	40.000	21.327	22.096	40.000	
(3)	Dự án ĐTXD công trình cảng hành khách Rạch Giá, phường Vĩnh Thanh, thành phố Rạch Giá, tỉnh Kiên Giang	18.000	3.024	3.524	18.000	
(4)	Dự án ĐTXD công trình nâng cấp, mở rộng đường Dương Đông - Cửa Cạn - Gành Dầu và xây dựng mới nhánh nối với đường trục Nam - Bắc	480.139	132.434	149.218	480.139	

STT	Dự án	Kế hoạch đầu tư vốn năm 2021	Giải ngân vốn từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/10/2021	Giải ngân vốn từ 1/1/2021 đến ngày 30/11/2021	Ước giải ngân vốn cả năm 2021 (từ ngày 01/01/2021 đến ngày 31/01/2022)	Ghi chú
(5)	Dự án ĐTXD công trình đường ven biển từ Rạch Giá đi Hòn Đất	125.000	64.222	64.222	123.000	
(6)	Bệnh viện Ung bướu tỉnh Kiên Giang, quy mô 400 giường	15.000	7.308	7.763	15.000	
(7)	Đầu tư phòng mổ kỹ thuật cao (HYBRID) cho bệnh viện đa khoa tỉnh Kiên Giang	90.000	33.961	87.833	90.000	
(8)	Dự án cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn tỉnh	60.000	2.370	5.877	60.000	
(9)	Khu di tích căn cứ Tỉnh ủy thời kỳ chống Mỹ cứu nước (1954-1975) ở huyện U Minh Thượng	30.000	20.605	21.320	30.000	
(10)	Đường KTL, huyện An Minh	35.000	20.675	20.675	35.000	
(11)	Đường ra cửa khẩu quốc tế Hà Tiên	10.000	3.705	3.705	10.000	

